



* TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2026

Số: 796/L.V.D.-TCCT

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GSKK TP.HCM**
**DISCLOSURE OF INFORMATION OF WEB PORTALS OF THE STATE
SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước / Sở Giao dịch Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh**
To: State Securities Commission of Vietnam/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of Organization*: Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)/ *Petrovietnam Drilling & Well Service Corporation (PV Drilling)*.
- Mã chứng khoán/*Ticker*: PVD.
- Địa chỉ/*Address*: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh/*4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại liên hệ/*Tel*: (028) 3914 2012 Fax: (028) 3914 2021
- E-mail: IR@pvdrilling.com.vn



2. Nội dung thông tin công bố:

- Ngày 28/7/2026 PV Drilling đã công bố thông tin Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Để phù hợp với thực tế thủ tục tại cơ quan nhà nước, nay PV Drilling công bố đính chính nội dung Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu như sau:

On July 28, 2026, PV Drilling disclosed the Report on the Results of the Share Issuance to Increase Share Capital from Equity. To align with the actual procedures at State authorities, PV Drilling hereby issues a correction to the contents of the Report on the Results of the Share Issuance as follows:

Thông tin đã công bố <i>Disclosed information</i>	Thông tin đính chính <i>Updated information</i>
III. Kết quả phát hành cổ phiếu: 1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 371.883.632,03 cổ phiếu, trong đó: Số cổ phiếu thực tế phân phối: 371.862.185 cổ phiếu cho 46.955 cổ đông;	III. Kết quả phát hành cổ phiếu: 1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 371.862.185 cổ phiếu, trong đó: Số cổ phiếu thực tế phân phối: 371.862.185 cổ phiếu cho 46.955 cổ đông;

Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 21.447,03 cổ phiếu.	Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 21.447,03 cổ phiếu.
III. Results of the Share Issuance	III. Results of the Share Issuance
<i>Number of distributed shares: 371,883,632.03 shares, including:</i>	<i>Number of distributed shares: 371,862,185 shares, including:</i>
<i>Actual number of shares distributed: 371,862,185 shares, allocated to 46,955 shareholders.</i>	<i>Actual number of shares distributed: 371,862,185 shares, allocated to 46,955 shareholders.</i>
<i>Number of shares resulting from the treatment of fractional share entitlements: 21,447.03 shares.</i>	<i>Number of shares resulting from the treatment of fractional share entitlements: 21,447.03 shares.</i>

Các thông tin còn lại của Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu không thay đổi, PV Drilling đính kèm Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu đã được hiệu đính, thay thế cho văn bản đã được công bố ngày 28/7/2026.

All other contents of the Report on the Results of the Share Issuance remain unchanged.

PV Drilling hereby encloses the revised Report on the Results of the Share Issuance, which shall replace the version previously disclosed on July 28, 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/7/2026 tại đường dẫn <http://www.pvdrilling.com.vn/quan-he-co-dong/>.

This information was published on the company's website on 29 July 2026, as in the link <https://www.pvdrilling.com.vn/en-US/investor-relations>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

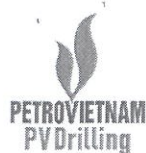
Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above
- Lưu/Save VT, B.TCKT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
VICE PRESIDENT



DO DANH RANG



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Số: 778 / PVD-TCKT

**BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU
REPORT ON THE RESULTS OF SHARE ISSUANCE TO INCREASE
CHARTER CAPITAL FROM EQUITY SOURCES**

Kính gửi/ Respectfully to:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
States Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE)

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành/ Introduction to the Issuer

- Tên tổ chức phát hành:
Name of the issuer: Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí
Petrovietnam Drilling & Well Service Corporation
- Tên viết tắt/Abbreviated name: PV Drilling
- Địa chỉ trụ sở chính:
Head Office Address: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh
*4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur, Saigon Ward,
Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại/Phone: (028) 3914 2012
Website: www.pvdrilling.com.vn
- Vốn điều lệ:
Charter capital: 5.562.960.060.000 đồng
VND 5,562,960,060,000
- Mã cổ phiếu/ Ticker symbol: PVD
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
(HSC) Số hiệu tài khoản: 011C368369
Securities account: Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC)
Account No.: 011C368369

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0302495126 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp lần đầu ngày 15 tháng 02 năm 2006, do Sở Tài chính TP. HCM cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 16 tháng 09 năm 2025.

Business Registration Certificate No. 0302495126 initially issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment on February 15, 2006, and amended for the 18th time by the Ho Chi Minh City Department of Finance on September 16, 2025.



- Ngành nghề kinh doanh chính, Mã ngành:

Main business lines and business codes:

- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (Mã ngành 0910);
Support activities for petroleum and natural gas extraction (Business Code: 0910);
- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Mã ngành 4659);
Wholesale of machinery, equipment and other spare parts (Business Code: 4659);
- + Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Mã ngành 3320);
Installation of industrial machinery and equipment (Business Code: 3320);
- + Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Mã ngành 3900);
Remediation activities and other waste management services (Business Code: 3900);
- + Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Mã ngành 6619);
Other activities auxiliary to financial service activities (Business Code: 6619);
- + Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Mã ngành 7410);
Specialized design activities (Business Code: 7410);
- + Cung ứng nguồn nhân lực khác (Mã ngành 7822);
Other manpower supply services (Business Code: 7822);
- + Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (Mã ngành 7020);
Management consultancy activities (Business Code: 7020);
- + Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị (Mã ngành 3312);
Repair of machinery (Business Code: 3312);
- + Đào tạo trung cấp (Mã ngành 8532).
Intermediate-level training and education (Business Code: 8532).

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

Key products/ services:

- + Khoan và sửa chữa các giếng khoan dầu khí;
Drilling and workover services for oil and gas wells;
- + Cung ứng giàn khoan và giàn khai thác dầu khí;
Provision of drilling rigs and oil and gas production platforms;
- + Thử vỉa, bơm trám xi măng, đo địa vật lý giếng khoan và các dịch vụ khác liên quan đến công tác khoan và khai thác;
Well testing, cementing, well logging, and other services related to drilling and production operations;
- + Các dịch vụ liên quan đến công tác khoan dầu khí cho các dự án dầu khí ở nước ngoài;
Services related to oil and gas drilling operations for overseas projects;
- + Dịch vụ chế tạo, lắp đặt, kiểm tra chất lượng, sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành giàn khoan và giàn khoan khai thác dầu khí;
Fabrication, installation, inspection, repair, maintenance, and operation services for drilling rigs and production platforms;
- + Mua bán vật tư, thiết bị khoan và khai thác;
Trading of drilling and production materials and equipment;

- + Cung cấp vật tư, các thiết bị dây chuyền công nghiệp (Không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật);
Supply of materials and industrial production line equipment (excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights with respect to goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are prohibited from exercising export rights, import rights, and distribution rights in accordance with applicable laws);
- + Lắp đặt các thiết bị dây chuyền công nghiệp;
Installation of industrial production line equipment;
- + Dịch vụ ứng cứu sự cố dầu tràn và bảo vệ môi trường;
Oil spill response and environmental protection services;
- + Tư vấn đầu tư – quản lý dự án (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật);
Investment consultancy and project management services (excluding financial, accounting, and legal consultancy services);
- + Dịch vụ thiết kế giàn khoan và giàn khai thác dầu khí;
Design services for oil and gas drilling rigs and production platforms;
- + Cung cấp lao động cho các giàn khoan, giàn khai thác dầu khí của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam;
Provision of manpower for oil and gas drilling rigs and production platforms of the Vietnam National Industry - Energy Group;
- + Cung cấp lao động có chuyên môn khoan dầu khí cho các nhà thầu trong và ngoài nước (Không bao gồm dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.)
Supply of skilled oil and gas drilling personnel to domestic and foreign contractors (excluding services for sending Vietnamese workers abroad under contracts);
- + Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật);
Management consultancy services (excluding financial, accounting, and legal consultancy services);
- + Sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị dây chuyền công nghiệp;
Repair and maintenance services for industrial production line equipment;
- + Đào tạo công nhân khoan dầu khí;
Training of oil and gas drilling workers;
- 9. Giấy phép thành lập và hoạt động (theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không
Operating License and Establishment License (under specialized laws): None.

II. Nội dung phương án phát hành/ *Approved Share Issuance Plan*

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí
Name of shares: Shares of Petrovietnam Drilling and Well Service Corporation
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông

Type of shares: Ordinary shares

3. Tổng số cổ phiếu trước thời điểm phát hành:

Total number of shares outstanding prior to the issuance:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 556.296.006 cổ phiếu.
Total number of issued shares: 556,296,006 shares.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 555.880.006 cổ phiếu.
Number of outstanding shares: 555,880,006 shares.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 416.000 cổ phiếu.
Number of treasury shares: 416,000 shares.

4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 371.883.724 cổ phiếu.
Number of shares expected to be issued: 371,883,724 shares.

5. Tỷ lệ thực hiện quyền: 66,9% (tương ứng tỷ lệ 100:66,9, nghĩa là cổ đông đang sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 66,9 cổ phiếu mới).

Exercise ratio: 66.9% (equivalent to a ratio of 100:66.9, meaning that a shareholder owning 100 shares will receive an additional 66.9 shares).

6. Nguồn vốn phát hành: từ Quỹ Đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2025, theo Báo cáo tài chính riêng được kiểm toán năm 2025 của PV Drilling.

Source of issuance capital: the Development Investment Fund as of 31 December 2025, as reflected in PV Drilling's audited separate financial statements for the year ended 31 December 2025.

7. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phần phát hành thêm phân phối cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phần phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Treatment of fractional shares: The number of additional shares allocated to existing shareholders shall be rounded down to the nearest whole share. Any fractional shares resulting from such allocation (if any) shall be cancelled and shall not be issued.

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 15/7/2026.
Closing date of the share issuance: 15 July 2026.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: tháng 8 - tháng 9/2026.
Expected share delivery date: August - September 2026.

III. Kết quả phát hành cổ phiếu/ Results of the Share Issuance

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 371.862.185 cổ phiếu, trong đó:
Number of distributed shares: 371,862,185 shares, including:

- Số cổ phiếu thực tế phân phối: 371.862.185 cổ phiếu cho 46.955 cổ đông;
Actual number of shares distributed: 371,862,185 shares, allocated to 46,955 shareholders.

- Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 21.447,03 cổ phiếu.
Number of shares resulting from the treatment of fractional share entitlements: 21,447.03 shares.

126
PH
VU KH
KHÍ
HÍ M

(Theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, toàn bộ 21.447,03 cổ phiếu lẻ phát sinh đã được hủy bỏ và không được phát hành).

(In accordance with the approved share issuance plan, all 21,447.03 fractional shares resulting from the rounding of share entitlements were cancelled.)

2. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 15/7/2026): 928.158.191 cổ phiếu, trong đó:
Total of shares after the issuance (as of 15 July 2026): shares, including:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 927.742.191 cổ phiếu.
Number of outstanding shares: 927,742,191 shares.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 416.000 cổ phiếu.
Number of treasury shares: 416,000 shares.

IV. Tài liệu gửi kèm: Không có
Enclosed documents: None

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above; *ang*
- Lưu VT, Ban TCKT/ Corporate Office and FA Division.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
PRESIDENT & CEO *H*



NGUYỄN XUÂN CƯỜNG

